

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU LAYLA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU LAYLA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LAYLA IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LAYLA., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108001094

**3. Ngày thành lập:** 26/09/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 4 nhà vườn Lô 2, Khu nhà ở Licogi 13, đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 9639        |
| 2.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết : Đại lý, môi giới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4610        |
| 3.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp<br>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4719        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8299        |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác;- Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế;- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; -Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao | 4649        |
| 6.  | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>-Sản xuất các sản phẩm cho con người: tàu hút, lược, bình xịt nước hoa, lược chân không và các bình chân không khác dùng cho cá nhân hoặc gia đình, tóc giả, râu giả, bút kẻ lông mày;                                                                                                                                                                                       | 3290        |
| 7.  | Cắt tóc, làm đầu, gội đầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 9631        |
| 8.  | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4641        |
| 9.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...;                                                                                                                                                    | 4669(Chính) |
| 10. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4690        |
| 11. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4771        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông     | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức      | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ HẰNG | Tổ 20, Phường Văn Đầu, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam                        | Cổ phần phổ thông | 100.000    | 1.000.000.000         | 33,330    | 031489703                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                           | Tổng số           | 100.000    | 1.000.000.000         | 33,330    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                           |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | TRẦN LỆ XUÂN    | Số 11/12 Phan Bội Châu, Phường Quang Trung, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 16,670    | 031476953                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                           | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 16,670    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                           |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | NGUYỄN THỊ THẢO | Thôn Đông Bích, Xã Đông Thọ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                     | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 16,670    | 125654839                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                           | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 16,670    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                           |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 4   | HỒ VIỆT DŨNG    | Số 7 Lý Nam Đế, Phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 16,670    | 001088016481                                                                                |         |
|     |                 |                                                                                           | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 16,670    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                           |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 5   | TẠ XUÂN QUYẾT   | Thôn Đông Bích, Xã Đông Thọ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                     | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 16,670    | 125611244                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                           | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 16,670    |                                                                                             |         |
|     |                 |                                                                                           |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HẰNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/01/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 031489703

Ngày cấp: 05/05/2004

Nơi cấp: Công an thành phố Hải Phòng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 20, Phường Văn Đẩu, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 1910 - CT3 Tòa nhà The Pride - Khu đô thị An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội